

Số: /BC-HĐND

Bình Dương, ngày tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh quý IV năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ quý I năm 2022

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT QUÝ IV NĂM 2021

1. Giám sát của Thường trực HĐND tỉnh

a) Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri

Thường trực HĐND tỉnh tổ chức giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến trước kỳ họp thứ hai (thường lệ giữa năm 2021) - HĐND tỉnh khóa X. Qua giám sát cho thấy: Mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, cả hệ thống chính trị tập trung mọi mặt cho công tác phòng, chống dịch nhưng UBND tỉnh và các ngành, địa phương quan tâm giải quyết các kiến nghị của cử tri. Sau khi nhận được kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến, UBND tỉnh đã phân công các sở, ngành, địa phương xem xét, tiếp thu, giải quyết và trả lời. Kết quả: 68 nội dung kiến nghị của cử tri được xem xét, giải quyết 100%; trong đó: đã giải quyết xong 48/68 kiến nghị (chiếm 70,58%), còn 20/68 kiến nghị (chiếm 29,4 %) đang được nghiên cứu, xử lý theo kế hoạch, lộ trình cụ thể¹.

b) Giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân:

Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tổ chức giám sát (qua báo cáo) về việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân do HĐND, đại biểu HĐND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và đại biểu Quốc hội ở địa phương chuyển đến. Theo đó, trong 06 tháng cuối năm 2021, số đơn do HĐND tỉnh chuyển các cơ quan có thẩm quyền là 31 đơn; các cơ quan đã giải quyết xong 24 đơn, còn lại 07 đơn đang được tiếp tục quyết và 04 đơn chưa phản hồi kết quả giải quyết.

c) Tổ chức giám sát chuyên đề: “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch trên địa bàn tỉnh, kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành*” theo Nghị quyết số 19/2021/QH15 ngày 27/7/2021 của Quốc hội và Kế hoạch số 10/KH-ĐGS ngày 12/10/2021 của Đoàn giám sát của Quốc hội.

Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh phối hợp Đoàn giám sát của Quốc hội tỉnh tổ chức làm việc với UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương về việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch trên địa bàn tỉnh, kể từ khi Luật

¹ 01 kiến nghị giải quyết trong năm 2021; 16 kiến nghị giải quyết trong năm 2022; 03 kiến nghị giải quyết giải quyết trong những năm tiếp theo.

Quy hoạch có hiệu lực thi hành. Trên cơ sở kết quả giám sát, Thường trực HĐND tỉnh xây dựng báo cáo Quốc hội trong tháng 01/2022.

2. Giám sát của các Ban HĐND tỉnh

Các Ban của HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát chuyên đề theo từng lĩnh vực phụ trách, cụ thể:

a) Ban Kinh tế - Ngân sách: Tổ chức giám sát về công tác quản lý, vận hành và hiệu quả hoạt động của hệ thống quan trắc nước thải tự động.

Qua giám sát cho thấy: Hệ thống quan trắc nước thải tự động chính thức được lắp đặt từ đầu năm 2009 với số lượng doanh nghiệp được lắp đặt ngày càng tăng và duy trì vận hành, hoạt động có hiệu quả, phục vụ tốt cho công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Hệ thống quan trắc nước thải tự động đã giúp kiểm soát tốt ô nhiễm môi trường, mang lại những hiệu quả về môi trường, kinh tế, tiết kiệm thời gian và nhân lực trong việc thanh, kiểm tra và sàng lọc được các đối tượng thường xuyên vi phạm trong việc tuân thủ các quy định, quy chuẩn về xả thải vào môi trường; các doanh nghiệp ngày càng có ý thức trong công tác lắp đặt hệ thống quan trắc tự động. Bên cạnh đó, phần mềm tại Trung tâm điều hành được nâng cấp, các dữ liệu quan trắc nước thải tự động được chia sẻ cho các cơ quan, đơn vị quản lý khác để cùng giám sát, góp phần đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: một vài doanh nghiệp còn chậm kết nối dữ liệu gây khó khăn cho công tác giám sát, quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; một số trạm quan trắc nước thải tự động lắp đặt chưa đầy đủ thông số và thiết bị theo quy định; hệ thống quan trắc tự động chỉ có thể giám sát được hoạt động tại trạm xử lý nước thải, không giám sát được việc thu gom nước thải nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong các KCN, CCN về nhà máy xử lý nước thải tập trung hoặc mạng lưới đường ống thu gom nước thải; việc quản lý, vận hành chủ yếu do Trung tâm Quan trắc - Tài nguyên và Môi trường thực hiện nên chưa phát huy hết các chức năng thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý nhà nước...

Để hệ thống quan trắc nước thải tự động tiếp tục được vận hành, hoạt động có hiệu quả, phục vụ tốt cho công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, sau giám sát, Ban Kinh tế - Ngân sách kiến nghị UBND tỉnh 04 nhóm vấn đề; Sở Tài nguyên và Môi trường 04 nhóm vấn đề và các doanh nghiệp 03 nhóm vấn đề.

b) Ban Pháp chế: Tổ chức tái giám sát tình hình, kết quả hoạt động của các lực lượng trị an ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Qua giám sát cho thấy: Về tổ chức, hoạt động của lực lượng trị an ở cơ sở: Công an tỉnh đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn công an các cấp tham mưu UBND các cấp kiện toàn Tổ nhân dân tự quản, cơ bản đảm bảo “*mỗi Tổ có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và các thành viên; Tổ có trên 100 hộ liền cư ở ấp hoặc trên 150 hộ liền cư ở khu phố thì bố trí thêm 01 Tổ phó*”. Về việc triển khai thực hiện chính sách, chế độ hỗ trợ và các điều kiện đảm bảo hoạt động: Đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Công an tỉnh đã tích cực tham mưu UBND trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021, trong đó quy định chế độ hỗ trợ đối

với Công an viên bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Bình Dương; đối với lực lượng Dân quân tự vệ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã hướng dẫn cấp huyện, cấp xã thực hiện thống nhất các chế độ theo quy định của Trung ương và Nghị quyết của HĐND tỉnh; đối với Câu lạc bộ phòng chống tội phạm, Công an tỉnh đã làm việc với Sở Tài chính để phối hợp hướng dẫn thực hiện kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Câu lạc bộ phòng chống tội phạm...

Bên cạnh những kết quả đạt được, đến thời điểm tái giám sát, vẫn còn một số hạn chế trước đây chưa được giải quyết dứt điểm, cùng với một số khó khăn mới phát sinh, làm ảnh hưởng đến tổ chức và hoạt động của lực lượng trị an ở cơ sở như: Người tham gia lực lượng trị an ở cơ sở thường kiêm nhiệm nhiều công việc ở địa phương² nhưng chỉ được hưởng một mức phụ cấp cao nhất là chưa tương xứng với công sức; cấp xã vừa quản lý Đội Dân phòng cấp xã (*hoạt động theo Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh*) vừa quản lý Đội Dân phòng phòng cháy chữa cháy (*hoạt động theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ*); chính sách hỗ trợ cho Đại đội Dân quân thường trực cấp tỉnh³ thấp hơn so với lực lượng Dân quân tự vệ⁴, không còn phù hợp với tình hình thực tế thực hiện nhiệm vụ tại địa phương; lực lượng Dân quân thường trực cấp huyện, cấp xã không được hưởng chế độ trợ cấp ngày công lao động, trợ cấp ngày công lao động tăng thêm như lực lượng Dân quân thường trực cấp tỉnh...

Sau giám sát, Ban Pháp chế kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng tập trung thực hiện 04 nhóm vấn đề; Công an tỉnh 04 nhóm vấn đề; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh 02 nhóm vấn đề và UBND cấp huyện, cấp xã 02 nhóm vấn đề.

c) Ban Văn hóa - Xã hội: Tổ chức giám sát về tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND7 ngày 07/4/2009 của HĐND tỉnh về điều chỉnh quy hoạch phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao (TDTT) tỉnh Bình Dương giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020.

Qua giám sát cho thấy: Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND7, hệ thống TDTT của tỉnh từng bước được hoàn thiện, phù hợp thực tiễn đời sống và nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân và cộng đồng. Việc thực hiện các quy định của pháp luật⁵ để tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020 được Tỉnh quan tâm thực hiện đã thể hiện được tầm quan trọng của sự nghiệp TDTT của tỉnh, lấy TDTT học đường làm nền tảng, gắn giáo dục thể chất với rèn luyện ý chí, đạo đức, sức khỏe cho học sinh, sinh viên, góp phần nâng cao thể chất, phát hiện tài năng thể thao; đồng thời, huy động nguồn lực để đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao của tỉnh. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản triển khai thực hiện Nghị quyết được thực hiện kịp thời đáp ứng được nhu cầu về phát sự nghiệp TDTT tỉnh theo mục tiêu đề ra. Ngoài ra, công tác

² Tham gia cùng lúc nhiều lực lượng như: Đội Dân phòng, Câu lạc bộ phòng chống tội phạm; Ban Bảo vệ dân phố, Tổ nhân dân tự quản...

³ Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

⁴ Nghị quyết số 19/2020/NĐ-HĐND của HĐND tỉnh.

⁵ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020”.

xã hội hóa thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực; đã huy động được tối đa các nguồn lực xã hội vào hoạt động thể dục thể thao của địa phương; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển cơ sở vật chất cho hoạt động thể dục thể thao.

Bên cạnh những kết quả đạt được về sự nghiệp phát triển TDTT trên địa bàn tỉnh, vẫn còn một số khó khăn hạn chế như: Các công trình thể thao ở các huyện, thị xã, thành phố chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế tham gia các hoạt động TDTT của người dân địa phương; đội ngũ cán bộ chuyên môn TDTT ở cơ sở không ổn định và thường xuyên biến động; phong trào TDTT cho mọi người phát triển mạnh nhưng chưa đồng đều giữa các địa phương trong tỉnh, chỉ tập chung chủ yếu tại các thành thị, trong các doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ, công chức; việc phát triển TDTT và giáo dục thể chất ở các trường học dù đã được quan tâm nhưng chưa thật sự đi vào chiều sâu; nguồn ngân sách phân bổ cho các hoạt động thể dục, thể thao chưa đáp ứng với nhu cầu hiện nay.

Sau giám sát, Ban Văn hóa- Xã hội kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng quan tâm, thực hiện 07 nhóm vấn đề nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện công tác phát triển sự nghiệp TDTT tỉnh Bình Dương trong thời gian tới.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ I NĂM 2022

1. Thường trực HĐND tỉnh

- Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân và Thường trực HĐND tỉnh năm 2022.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát theo yêu cầu của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

+ Xây dựng báo cáo kết quả giám sát theo yêu cầu của Quốc hội về “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch trên địa bàn tỉnh, kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành*”.

+ Xây dựng báo cáo phục vụ giám sát chuyên đề theo yêu cầu của Quốc hội về: “*Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021*”.

+ Xây dựng báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “*Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo*”.

- Chuẩn bị và tổ chức giám sát chuyên đề năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về: “*Tình hình và kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid -19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương*”.

2. Các Ban của HĐND tỉnh

- Giám sát UBND tỉnh trong việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành tại kỳ họp thứ ba (thường lệ cuối năm 2021) và xem xét các nghị quyết do HĐND các huyện, thị xã, thành phố ban hành tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2021.

- Tổ chức khảo sát, giám sát chuyên đề:

+ Ban Văn hóa - Xã hội tổ chức khảo sát về tình hình và kết quả thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng.

+ Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức giám sát về tình hình triển khai thực hiện chương trình bình ổn thị trường và kế hoạch công tác quản lý thị trường trong dịp Tết Nguyên đán năm 2022.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh quý IV năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ quý I năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Các phòng; App, web.
- Lưu: VT, Th.Trg.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

Bùi Văn Ra